

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUAN SƠN
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2022/HS-ST

Ngày 21 - 12 - 2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUAN SƠN, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Minh Tuân

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Bá Thoan

Bà Ngân Thị Diễm

- Thư ký phiên tòa: Ông Hà Văn Bình - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quan Sơn, Tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Ông Phạm Trọng Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hóa, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 20/2022/TLST-HS ngày 04 tháng 11 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2022/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 12 năm 2022;

Đối với bị cáo: Mạc Văn H, sinh ngày 05 tháng 8 năm 1995, tại huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hóa; Nơi cư trú: Bản T, xã Tr, huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Mạc Văn H và bà Lương Thị Nh; Có vợ là Vũ Thị Th và 02 con (Con lớn sinh năm 2018, con nhỏ sinh năm 2022); Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; Có mặt.

**** Bị hại:***

- Anh Hà Văn Th1, sinh năm 1995; Trú tại: Bản C, xã Tr, huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hóa; Vắng mặt (Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

- Anh Hà Văn Th2, sinh năm 1997; Trú tại: Bản C, xã Tr, huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hóa; Có mặt.

**** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*** Vi Đức T, sinh năm 2002; Trú tại Bản C, xã Tr, huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hóa; Có mặt.

**** Người làm chứng:***

- Anh Mạc Văn H, sinh năm 1988; Trú tại: Bản T, xã Tr, huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hóa; Có mặt.

- Anh Mạc Văn Th3, sinh năm 1989; Trú tại: Bản T, xã Trung T, huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hóa; Có mặt.

- Anh Hà Văn Th, sinh năm 1997; Trú tại: Bản C, xã Trung T, huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hóa; Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 22/7/2022, Mạc Văn H, sinh năm 1995 cùng với Mạc Văn H, sinh năm 1988 và Mạc Văn Th3, sinh năm 1989, cùng trú tại bản T, xã T, huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hóa ăn cơm, uống rượu tại nhà H. Ăn cơm xong, H điều khiển xe Ô tô BKS: 17A-187.55 chở H và Th3 đi lên bản Chè, xã Tr để uống nước. Đến khoảng 22 giờ 10 phút, khi H điều khiển xe Ô tô đến đoạn Km 130+500 QL 217 thuộc bản Lốc, xã Tr thì H đánh lái sang phải để tránh xe máy đi ngược chiều, sau đó trả lái thì va chạm với xe mô tô BKS: 36B7-032.35 do anh Hà Văn Th2, sinh năm 1997, trú tại bản C, xã Tr, huyện Quan Sơn điều khiển, chở theo sau là anh Hà Văn Th1, sinh năm 1995, trú tại bản C, xã Tr, huyện Quan Sơn đang di chuyển theo chiều ngược lại với xe của H điều khiển. Hậu quả làm anh Th2 và anh Th1 bị thương phải đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa huyện Quan Sơn, sau đó được chuyển lên Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thanh Hóa điều trị; Hai xe va chạm thì bị hư hỏng nặng.

Cơ quan CSĐT Công an huyện Quan Sơn tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông.

Kết quả khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện thể hiện:

Hiện trường được xác định: Tại Km 130+500 QL 217 thuộc địa phận bản Lốc, xã Tr, huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hóa. Lòng đường rộng 650cm, mặt đường nhựa bằng phẳng có vạch sơn phân chia hai phần đường.

- Điểm mốc và đường chuẩn:

+ Cột cây số ký hiệu H5/130 làm điểm mốc (Ký hiệu A)

+ Mép đường bên trái từ Đồng Tâm đi thị trấn Sơn Lư làm mép chuẩn (Ký hiệu B).

Các dấu vết tại hiện trường gồm:

+ Vết (1): Vết cà trượt mặt đường không liên tục, kích thước: 800cm x 10cm; đầu vết cách A về phía Đông là 2320cm; điểm đầu và điểm cuối vết cách B về phía Tây Bắc và Đông Nam lần lượt là 109cm – 70cm, vết có chiều Bắc – Nam;

+ Vết (2): Vết tỳ trượt mặt đường kích thước 800cm x 18cm, vết (2) đè trùng lên vết (1), bề mặt vết bám dính chất màu đen (dạng cao su);

+ Vết (3): Xe Mô tô BKS: 36B7-032.35, xe nằm nghiêng phải, đầu xe hướng Tây Bắc, đuôi xe hướng Đông Nam. Trục bánh trước xe cách điểm cuối vết (2) về hướng Tây Nam là 254cm; trục trước và trục sau xe cách B về hướng Đông Nam lần lượt là 71cm - 130cm;

+ Vết (4): Vết máu tại rãnh thoát nước kích thước 27cm x 30cm, vết cách trục trước của (3) về hướng Đông là 104cm, vết cách B về hướng Đông Nam là 143cm;

+ Vết (5): Các mảnh vỡ kim loại tại rãnh thoát nước, kích thước trong diện 250cm x 100cm, tâm vết cách vết (4) về phía Đông Bắc là 70cm, tâm vết cách B về hướng Đông Nam là 150cm;

+ Vết (6): vết cày núi đá màu trắng đối diện khu vực có vết (3), vết (4), vết (5), vết có kích thước trong diện 300cm x 80cm, vết cách B về hướng Đông Nam là 190cm;

+ Vết (7): Xe Ô tô BKS: 17A-187.55, đầu xe hướng Đông Bắc, đuôi xe hướng Tây Nam, trục bánh trước bên phải cách trục bánh trước xe Mô tô BKS: 36B7-032.35 về hướng Tây là 410cm, trục trước và trục sau bên phải xe cách B về hướng Tây Bắc lần lượt là 160cm – 185cm.

- Các dấu vết trên xe ô tô BKS: 17A-187.55 gồm:

+ Mặt ngoài bên trái ốp nhựa đèn chiếu sáng phía dưới bên trái đầu xe có vết tỳ trượt (dạng vân lốp xe máy) kích thước 07cm x 33cm, vết có chiều từ trước về sau, từ trên xuống dưới, bề mặt vết bám dính chất màu đen (dạng cao su), vết làm bung bật nứt vỡ ốp nhựa mặt nạ đầu xe, ốp nhựa cụm đèn chiếu sáng phía dưới bên trái đầu xe;

+ Mặt ngoài trước bên trái sắt xi phía trước xe cách thành xe bên trái 30cm có vết cà làm móp méo cong vênh kim loại, kích thước 30xm x 26cm, vết có chiều từ trước về sau, từ phải qua trái, vết cao so với mặt đất 25cm – 51cm, bề mặt vết bám dính chất màu nâu;

+ Cụm đèn chiếu sáng phía trước bên trái xe bị vỡ bung bật khỏi vị trí cố định;

+ Nắp ca - pô bị bung bật khỏi vị trí ban đầu, phía trên bên trái nắp ca - pô bị móp méo lõm vào trong;

+ Kính chắn gió phía trước bên trái đầu xe bị rạn, vỡ hình mạng nhện kích thước 46cm x 31cm, tâm vết cách mặt đường đất 115cm, bề mặt vết bám dính tổ chức da cơ;

+ Mặt trước ngoài gương chiếu hậu bên trái xe có bám dính chất màu nâu đỏ (nghi máu);

+ Mặt ngoài cửa ra vào bên trái ghế lái cạnh tay nắm cửa xe có bám dính chất màu nâu đỏ (nghi máu).

- Các dấu vết trên xe Mô tô BKS: 36B7-032.35 gồm:

+ Ốp nhựa mặt nạ phía trên đầu xe bị nứt, vỡ bung bật, hệ thống dây điện bị đứt, phía trên trước khung điều khiển có vết cà làm mòn xước sơn màu đen, trên bề mặt vết bám dính chất màu trắng (dạng bột đá);

+ Mặt và má trái lốp trước tương ứng hàng chữ “NYLON” có vết tỳ trượt làm mòn cao su, kích thước 12cm x 5cm, vết có chiều hướng từ ngoài vào tâm, ngược chiều chuyển động tiến, vết làm vành xe lốp trước bị cong vênh móp méo, hệ thống nan hoa bị đứt gãy bung bật khỏi vị trí cố định;

+ Mặt ngoài tay nắm bên trái xe, mặt trước ngoài bàn đạp sang số, mặt ngoài bên trái đuôi xe có vết cà làm mòn xước kim loại, cao su, bong tróc sơn màu xanh;

+ Yên xe bị bung bật khỏi vị trí ban đầu, phần đuôi yên xe bị rách lộ lớp đệm màu vàng bên trong;

+ Mặt ngoài ống bê có vết cà xước làm móp méo kim loại kích thước 36cm x 9cm.

Ngày 12/8/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện Quan Sơn trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa giám định dấu vết cơ học của vụ tai nạn. Tại bản kết luận giám định số: 2913/KL-KTHS, ngày 29/8/2022 của Phòng KTHS Công an tỉnh Thanh Hóa xác định:

+ Điểm va chạm giữa hai phương tiện: Mặt ngoài bên trái ốp nhựa đèn chiếu sáng phía dưới bên trái đầu xe (bên trái Ba-đờ-sóc trước) Ô tô BKS: 17A-187.55 với mặt và má trái lốp trước tương ứng hàng chữ “NYLON” xe Mô tô BKS: 36B7-032.35.

+ Thời điểm va chạm hai phương tiện di chuyển ngược chiều.

+ Vị trí va chạm giữa hai phương tiện nằm trước đầu vết cà (số 1) được thể hiện trong biên bản khám nghiệm hiện trường và sơ đồ hiện trường vụ tai nạn giao thông thuộc phần đường dành cho xe cơ giới chiều từ thị trấn Sơn Lư, Quan Sơn đi Đồng Tâm, Bá Thước.

+ Không đủ cơ sở xác định vận tốc của hai phương tiện tại thời điểm xảy ra va chạm là bao nhiêu Km/h.

Biên bản xem xét dấu vết trên thân thể anh Hà Văn Th2 thể hiện các dấu vết gồm:

+ Vết thương liền sẹo kích thước 2 x 2cm có chiều từ trên xuống dưới, từ phải qua trái trên mu bàn chân trái cách mắt cá chân 06cm;

+ Vết thương liền sẹo 17 x 1cm có chiều từ phải qua trái, từ trên xuống dưới, đầu vết phía dưới đầu gối trái;

+ Vết thương liền sẹo kích thước 9 x 1cm trên đầu gối trái;

+ Vết khâu kích thước 21 x 0,5cm vùng má ngoài đùi trái;

+ Vết thương liền sẹo kích thước 3 x 0,5cm có chiều từ trên xuống dưới, từ phải qua trái cách đầu gối phải 09cm;

+ Vết thương liền sẹo kích thước 3,5 x 0,5cm, tâm vết phía trên đầu lông mày phải;

+ Vết thương dạng diện liền sẹo, kích thước: 5 x 3cm tâm, vết nằm ở mép miệng bên phải.

Tại Bản Kết luận giám định số: 772/2022/TTPY, ngày 15/9/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Thanh Hóa kết luận: Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây ra đối với Hà Văn Th2 là 61% (sáu một phần trăm).

Biên bản xem xét dấu vết trên thân thể anh Hà Văn Th1 thể hiện các dấu vết gồm:

+ Vết trầy xước ngón cái bàn tay phải 2,5 x 1cm, bề mặt có bám chất màu đỏ;

+ Vết trầy xước bề mặt ngón trỏ bàn tay phải không rõ hình dạng, kích thước 2 x 1cm, bề mặt có bám chất màu đỏ;

+ Vết trầy xước bề mặt trên ngón giữa bàn tay trái, kích thước 2 x 1cm, bề mặt có bám dính chất màu đỏ;

+ Vết rách mặt dưới gót bàn chân phải, kích thước 5 x 0,5cm, độ sâu 01cm, vết thương hở dạng rãnh, bề mặt có bám dính chất màu đỏ;

+ Vết trầy xước không liên tục từ cẳng chân xuống gót chân trái, kích thước 17 x 3cm.

Tại Bản Kết luận giám định số: 773/2022/TTPY, ngày 15/9/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Thanh Hóa kết luận: Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây ra đối với Hà Văn Th1 là 09% (chín phần trăm).

- Tại bản kết luận định giá tài sản số: 10/BB-ĐGTS ngày 20/9/2022 của HĐĐGTS huyện Quan Sơn kết luận: Xe Mô tô BKS: 36B7-032.35 bị hư hỏng thiệt hại về tài sản 6.000.000đ (sáu triệu đồng).

Sau khi gây ra tai nạn, Mạc Văn H đã chủ động thăm hỏi và tự nguyện thỏa thuận bồi thường cho gia đình anh Hà Văn Th1 số tiền 12.000.000đ (mười hai triệu đồng); Bồi thường cho gia đình anh Hà Văn Th2 số tiền 80.000.000đ (tám mươi triệu đồng). Anh Th1, anh Th2 đã nhận đủ tiền, không yêu cầu bồi thường gì thêm và đề nghị giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho Mạc Văn H.

Đối với chiếc xe ô tô, BKS 17A-187.55 của Mạc Văn H đã mua lại của Lê Thành Trung có địa chỉ tại xóm 12, xã Liên Sơn, huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình (Xe đứng tên Bùi Văn Hoàn có địa chỉ tại xóm 1, xã Phúc Thành, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình) cùng với một số giấy tờ gồm: 01 Giấy phép lái xe hạng C của Mạc Văn H; 01 Căn cước công dân của Mạc Văn H; 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô nhãn hiệu KIA mang tên Bùi Văn Hoàn, số máy: G4LADP147923, số khung: 51M5EC046228; 01 giấy mua bán xe, bên bán: Lê Thành Trung, bên mua Mạc Văn H; 01 biên lai thu tiền phí sử dụng đường bộ ngày 17/01/2022 đối với xe ô tô BKS 17A-187.55; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự; 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ. Phương tiện và các giấy tờ trên đã được Cơ quan CSĐT Công an huyện Quan Sơn xử lý bằng hình thức trả lại cho Mạc Văn H.

Chiếc xe Mô tô BKS: 36B7-032.35 và giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, gắn máy mang tên Vi Đức T đã được trả lại cho chủ sở hữu là Vi Đức T.

Sau khi mua xe, Mạc Văn H chưa làm thủ tục sang tên đổi chủ theo quy định nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Quan Sơn đã chuyển các tài liệu liên quan đến đội QLHC-GTTT Công an huyện Quan Sơn để xử lý theo quy định.

Tại bản cáo trạng số: 19/CT-VKSQS ngày 03/11/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quan Sơn đã truy tố bị cáo Mạc Văn H về tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự (BLHS).

Tại phiên tòa hôm nay, Mạc Văn H khai nhận hành vi của mình đúng như nội dung Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quan Sơn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị HĐXX áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260 BLHS; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 65 của BLHS tuyên bố bị cáo Mạc Văn H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”; Xử phạt Mạc Văn H mức án là từ 30 đến 36 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 tháng. Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp 200.000đ tiền án phí HSST.

Bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và bị cáo đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường xong phần trách nhiệm dân sự, không yêu cầu bồi thường gì

thêm và đồng thời xin giảm nhẹ TNHS cho bị cáo.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì; Lời nói sau cùng, bị cáo nhận tội và đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về tội danh: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện, biên bản xem xét dấu vết trên thân thể, kết luận giám định dấu vết cơ học của vụ tai nạn, tóm tắt bệnh án, kết luận giám định pháp y về thương tích, vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. HĐXX đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 22 giờ 10 phút, ngày 22/7/2022, Mạc Văn H điều khiển xe Ô tô BKS 17A-187.55 đi từ nhà ở Bản T lên Bản Ch, xã Tr để uống nước. Khi đi đến khu vực gần mố nước hang He thuộc bản L, xã Tr, do đi không đúng làn đường, phần đường theo quy định đã va chạm với xe Mô tô BKS: 36B7-032.35 do anh Hà Văn Th2 điều khiển, chờ theo sau là anh Hà Văn Th1 đang đi theo chiều ngược lại. Hậu quả làm anh Th2 bị tổn hại 61% sức khỏe, anh Th1 bị tổn hại 09% sức khỏe. Hành vi nêu trên của Mạc Văn H đã vi phạm Điều 9 Luật giao thông đường bộ. Điều 9 Luật giao thông đường bộ quy định: *"Người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định và phải chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ"*. Ngoài ra tại thời điểm điều khiển xe Ô tô gây tai nạn, trong hơi thở của Mạc Văn H có nồng độ cồn là 0,977mg/L khí thở, đã vi phạm Điều 8 Luật giao thông đường bộ. Hành vi vi phạm nguyên tắc khi tham gia giao thông của H đã gây ra tai nạn làm bị thương 02 người với tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể là 70% (bảy mươi phần trăm). Hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm trật tự an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại cho sức khỏe, tài sản của người khác. Do đó, hành vi của bị cáo Mạc Văn H đã phạm vào tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 của BLHS. Cáo trạng của VKSND huyện Quan Sơn truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[2] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, HĐXX nhận thấy: Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ, gây nên hậu quả là thương tật đối với người khác, đồng thời gây tâm lý hoang mang, lo sợ cho quần chúng nhân dân khi tham gia giao thông. Bị cáo điều khiển xe ô tô được xếp vào loại nguồn nguy hiểm cao độ, nhưng do không thực hiện đúng quy định của Luật giao thông đường bộ như đi không đúng làn đường, phần đường, đã uống rượu vẫn lái xe nên đã gây ra hậu quả nghiêm trọng, xâm phạm đến sức khỏe của người khác. Hành vi đó phải được xử lý nghiêm để giáo dục bị cáo, đồng thời nhằm răn đe phòng ngừa chung.

[3] Về Nhân thân, tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự (TNHS): Bị cáo có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, các bị hại xin giảm nhẹ TNHS cho bị cáo; được chính quyền địa phương xác nhận luôn chấp hành tốt các quy định của pháp luật cũng như nghĩa vụ của công dân nơi cư trú. Vì vậy, bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại điểm b, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của BLHS. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng TNHS.

[4] Về trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân tốt, không có tiền án, tiền sự; có nhiều tình tiết giảm nhẹ TNHS; Phạm tội với lỗi vô ý; Mặt khác, bị cáo có lý lịch rõ ràng và có nơi cư trú ổn định, đang chấp hành Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú, không có biểu hiện vi phạm pháp luật, xét thấy không cần thiết phải cách ly ra ngoài đời sống xã hội mà giao cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú quản lý, giáo dục cũng đủ điều kiện để bị cáo cải tạo trở thành công dân tốt, đồng thời thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường xong phần trách nhiệm dân sự, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm, việc thỏa thuận giữa các bên là tự nguyện nên HĐXX không xem xét.

[6] Về vật chứng vụ án: Chiếc xe Ô tô do Mạc Văn H điều khiển có BKS 17A-187.55 cùng các giấy tờ liên quan của Mạc Văn H và chiếc xe Mô tô BKS: 36B7-032.35 do anh Hà Văn Th2 điều khiển cùng giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, gắn máy mang tên Vi Đức T đã được Cơ quan điều tra trao trả lại cho chủ sở hữu là phù hợp.

[7] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của BLTTHS; Không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 260; Điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của BLHS; Khoản 2 Điều 135; Khoản 2 Điều 136; Điều 331 và Điều 333 BLTTHS; Điểm a khoản 1 Điều 23 và danh mục án phí, lệ phí ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

* Tuyên bố bị cáo Mạc Văn H phạm tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

* Xử phạt bị cáo Mạc Văn H 36 (Ba mươi sáu) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 (Năm) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Mạc Văn H cho UBND xã Tr, huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hóa giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

* Về án phí: Bị cáo Mạc Văn H phải chịu án phí HSST là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

* Quyền kháng cáo: Bị cáo; Bị hại (Hà Văn Th2); Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (anh Vi Đức T) có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; Bị hại vắng mặt (Hà Văn Th1) có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Quan Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Thanh Hóa;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Quan Sơn;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Quan Sơn;
- Chi cục THADS huyện Quan Sơn;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Minh Tuấn